

Số: 3564/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 2404/QĐ-BCT ngày 09/9/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; số 142/QĐ-BCT ngày 22/01/2024 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3654/TTr-SCT ngày 26/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng tổ chức thực hiện công khai danh mục và nội dung thủ tục hành

chính; xây dựng và ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật quy trình điện tử trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các thủ tục hành chính tương ứng tại Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: số 1604/QĐ-UBND ngày 22/5/2024; số 685/QĐ-CT ngày 26/3/2019 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Dg*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Đài PT&TH HP, Báo HP;
- Các Phòng: KSTTHC, XDGT&CT;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, KSTTHC1. *Dg*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ
THUỘC LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Quyết định số 3564 /QĐ-UBND ngày 08 / 10 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (22 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
A. Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố (01 TTHC)				
Lĩnh vực cụm công nghiệp				
1	1.012427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	- Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; - Quyết định số 2404/QĐ-BCT ngày 09/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	Bổ sung 02 mẫu biểu tại Phụ lục II kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BCT: - Mẫu số 01: Văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; - Mẫu số 02: Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp.
B. Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng (21 TTHC)				
Lĩnh vực Xuất nhập khẩu				
1	1.000665 (*)	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu D	- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 quy định về xuất xứ hàng hóa; - Thông tư số 36/2023/TT-BCT ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); - Quyết định số 142/QĐ-BCT ngày 22/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	- Từ “Không thu phí” thành: + Trường hợp cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: 60.000 đồng/bộ C/O. + Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: 30.000 đồng/bộ C/O.
2	1.000695	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu E		
3	1.000603	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AK		
4	1.000432	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AJ		



5	2.000303	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AI	<p>- Bổ sung, thay thế một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT:</p> <p>+ Thay thế Phụ lục I (Quy tắc cụ thể mặt hàng) tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 05/2018/TT-BCT bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>+ Thay thế Phụ lục II (Bảng kê khai hàng hóa xuất khẩu đạt tiêu chí “WO”, sử dụng nguyên liệu thu mua trong nước, không có hóa đơn giá trị gia tăng) tại điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư số 05/2018/TT-BCT bằng Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>+ Thay thế cụm từ “điểm g đến điểm 1 khoản 1 Điều 7 Thông tư này” bằng cụm từ “điểm g đến điểm 1 khoản 1 Điều 8 Thông tư này” tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 05/2018/TT-BCT.</p>
6	1.000694	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AANZ	
7	1.000676	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu S	
8	2.000260	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu X	
9	1.000686	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VJ	
10	1.000664	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VC	
11	1.000431	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VK	
12	1.000382	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu EAV	
13	1.001298	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập	
14	1.001370	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế	

		xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa		
15	1.001380	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cấp sau		
16	1.001383 (*)	Cấp lại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)		
17	1.003522	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) giáp lưng		
18	2.001372	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu CPTPP		
19	1.007968	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu AHK		
20	1.008361	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu VN-CU		
21	1.008667	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu EUR.1		

(*): TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng.




THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
Thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (01 TTHC)			
I	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu		
1	1.000533	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi một chiều mẫu A (cho mặt hàng giấy dếp xuất khẩu sang thị trường EU)	- Quy định số 2021/114 ngày 25/9/2020 của Liên minh châu Âu (EU) (đã được Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương thông báo tại Công văn số 1517/XNK-XXHH ngày 31/12/2020 về việc thực thi quy tắc xuất xứ theo Hệ thống ưu đãi thuế quan phổ cập). - Quyết định số 3302/QĐ-BCT ngày 22/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.